

Số: 14/2025/QĐST-DS

Tân Hưng, ngày 18 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2024/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Quế M, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh A.

*Bị đơn:* - Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm: 1973.

- Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh A.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Minh P, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh A.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Huỳnh Thanh H, bà Nguyễn Thị Kim C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Quế M tổng số tiền 537.400.000 đồng (Trong đó 500.000.000 đồng tiền gốc + 37.400.000 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Quế M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Thanh H, bà Nguyễn Thị Kim C chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì ông H, bà C còn phải liên đới trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

*Về án phí:*

Ông Huỳnh Thanh H, bà Nguyễn Thị Kim C phải liên đới chịu 12.748.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Quế M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà M số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 12.300.000 đồng theo biên lai thu số 0002155 ngày 05/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh/huyện;
- Các đương sự;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Ngô Văn Thành**